

Số: 69/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69 /2025/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lữ Thị Đ, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm V, xã L, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm V, xã L, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lữ Thị Đ, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm V, xã L, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm V, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Lữ Thị Đ và anh Nguyễn Thành Đ2 thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh Nguyễn Thành Đ1 được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Tiến Đ3, sinh ngày 01/08/2019 và Nguyễn Mai T, sinh ngày 05/12/2021, cho đến khi cháu Đ3, cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi, chưa yêu cầu chị Lữ Thị Đ cấp dưỡng nuôi con cùng anh Đ1. Chị Đ có quyền thăm con chung sau ly hôn không ai có quyền cản trở. Chị Đ, anh Đ1 có quyền thay đổi người nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn theo quy định pháp luật.

2.3 Về tài sản chung vợ chồng: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung vợ chồng: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Lữ Thị Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, trả lại cho chị Lữ Thị Đ 150.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001135 ngày 04/8/2025 của Thii hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ
- UBND xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Thị Lan Anh